

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /UBND-KT
Về việc phê duyệt Kế hoạch công tác năm
2024 của Ban Kiểm soát Tổng Công ty
Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
- TNHH MTV.

Xét đề nghị của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH – MTV tại Văn bản số 04/TCT-BKS ngày 25 tháng 01 năm 2024 về Chương trình công tác năm 2024 của Ban Kiểm soát; ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 1683/STC-TCDN ngày 21 tháng 3 năm 2024, Công văn số 2195/STC-TCDN ngày 11 tháng 4 năm 2024 và trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến như sau:

1. Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2024 của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV. (Đính kèm phụ lục)

2. Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn-TNHH MTV có trách nhiệm:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan; Quy chế hoạt động Kiểm soát viên đã được phê duyệt.

- Chủ động báo cáo và đề xuất biện pháp xử lý kịp thời tới Ủy ban nhân dân Thành phố, các Sở ngành liên quan khi phát hiện hoạt động bất thường, trái pháp luật của Tổng công ty để xử lý theo quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về các hành vi cố ý bỏ qua hoặc bao che cho các vi phạm./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm PL);
- Thành viên UBND Thành phố;
- VPUB: PCVP/KT;
- Sở Tài chính;
- TCT CNSG;
- Lưu: VT, (KT/Ng.H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Xuân Cường

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN

(Đính kèm Công văn số /UBND-KT ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. Công tác giám sát thường xuyên:

1. Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh của Tổng công ty.

2. Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Tổng công ty.

3. Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên và Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014, Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019, Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ, các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của Tổng công ty.

4. Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Tổng công ty.

5. Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan.

6. Giám sát hợp đồng, giao dịch của Tổng công ty với các bên có liên quan.

7. Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn có giá trị lớn hơn 30% vốn chủ sở hữu hoặc lớn hơn mức vốn của dự án nhóm B theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công, hợp đồng, giao dịch mua, bán, giao dịch kinh doanh có giá trị lớn hơn 10% vốn chủ sở hữu hoặc theo yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu; giao dịch kinh doanh bất thường của Tổng công ty.

8. Lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về nội dung quy định tại các Điều 1, 2, 3, 4, 5, 6, và 7 nêu trên cho Ủy ban nhân dân Thành phố, Hội đồng thành viên Tổng công ty và các Sở, ngành được giao nhiệm vụ giám sát tại Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Công ty mẹ, Công ty TNHH một thành viên độc lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 4482/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

II. Công tác giám sát khác:

1. Định kỳ hàng tháng báo cáo theo Công văn số 4834/UBND-CNN ngày 13 tháng 9 năm 2013 và Công văn số 4633/UBND-KT ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Giám sát việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 5169/UBND-KT ngày 20 tháng 9 năm 2016 và Công văn số 800/UBND-KT ngày 01 tháng 3 năm 2018.

3. Giám sát việc tham gia góp thêm vốn, chuyển nhượng quyền mua, quyền góp vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp theo đúng quy định pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 124/UBND-KT ngày 11 tháng 01 năm 2020.

4. Giám sát việc hợp tác kinh doanh và tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, đảm bảo phù hợp với chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng năm, ngành nghề kinh doanh chính, mục tiêu phục vụ nhiệm vụ chính trị của Tổng công ty và quy định của pháp luật, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các khoản vốn đầu tư thua lỗ để hạn chế tối đa tổn thất (nếu có) cho Nhà nước.

5. Giám sát, theo dõi việc huy động vốn của Tổng công ty

6. Giám sát việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn tại Tổng công ty.

7. Giám sát việc quản lý, sử dụng các mặt bằng nhà, đất của Tổng công ty theo đúng mục đích được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và quy định pháp luật.

8. Giám sát việc thực hiện công khai thông tin tài chính doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

9. Giám sát việc quyết toán giai đoạn doanh nghiệp nhà nước của các doanh nghiệp thành viên Tổng công ty đã chuyển sang công ty cổ phần.

10. Giám sát việc thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người đại diện vốn của Tổng công ty tại công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần theo quy định.

11. Giám sát hoạt động của Người đại diện vốn của Tổng công ty tại công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần theo Quy chế hoạt động của Người đại diện và theo quy định pháp luật.

12. Giám sát việc thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố; kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thanh tra, kiểm tra, các Sở, ngành chức năng và Ban Kiểm soát đối với Tổng công ty.

13. Có ý kiến nhận xét, đánh giá, đề xuất đối với hồ sơ đề nghị thẩm định Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 của do Tổng công ty xây dựng.

14. Giám sát việc Tổng công ty triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại giai đoạn 2022 - 2025 sau khi Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

15. Giám sát, kiểm tra thường xuyên và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình quản lý nợ, xử lý nợ tại Tổng công ty theo quy định pháp luật. Báo cáo kịp thời khi Tổng công ty không đảm bảo khả năng thu hồi nợ, thanh toán các khoản nợ và tình hình tài chính khác.

16. Giám sát việc quản lý vốn đầu tư ra ngoài của Công ty (trong đó có việc cử người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; việc quản lý người đại diện phần vốn của doanh nghiệp; việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông, thành viên đối với công ty do Tổng công ty sở hữu cổ phần, phần vốn góp).

17. Thẩm định báo cáo giám sát tài chính năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024; Báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp năm 2023.

18. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023, báo cáo tài chính hàng quý năm 2024 của Tổng công ty.

19. Thẩm định Kế hoạch tài chính năm 2025 của Tổng công ty trước khi trình Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến.

20. Thẩm định Báo cáo quỹ tiền lương thực hiện và kế hoạch hàng năm của người lao động.

21. Thẩm định Báo cáo quỹ tiền lương thực hiện và kế hoạch hàng năm của người quản lý doanh nghiệp.

22. Thẩm định phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hàng năm của Tổng công ty.

23. Đối với trường hợp cần kiểm tra, giám sát đột xuất nhằm phát hiện sớm những sai sót của Tổng công ty, Ban Kiểm soát chủ động thực hiện, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

24. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Thành phố.

III. Công tác khác:

1. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời yêu cầu Kiểm soát viên chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp phát hiện Kiểm soát viên đó vi phạm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao.

2. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân Thành phố, Kiểm soát viên khác và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây:

- Phát hiện có thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc và người quản lý khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó;

- Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định Điều lệ Tổng công ty hoặc quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty.

3. Thông qua việc thực hiện giám sát đã nêu tại Phần I, II kịp thời phát hiện, đề xuất biện pháp xử lý sai phạm (nếu có)/.